

HƯỚNG DẪN

Công tác khóa sổ kế toán niên độ 2017, xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm 2017 sang năm 2018, lập và gửi báo cáo quyết toán ngân sách hàng năm

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH 13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước; Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN

Căn cứ Công văn số 17676/BTC-KBNN ngày 21/12/2017 của Bộ Tài chính v/v hướng dẫn công tác khóa sổ kế toán niên độ 2017 trên TABMIS

Căn cứ Công văn số 17304/BTC-KBNN ngày 21/12/2017 của Bộ Tài chính v/v hướng dẫn xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm 2017 sang năm 2018, lập và gửi báo cáo quyết toán ngân sách hàng năm

Sở Tài chính hướng dẫn một số nội dung cụ thể về công tác khóa sổ kế toán niên độ 2017, xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm 2017 sang năm 2018, lập và gửi báo cáo quyết toán ngân sách hàng năm như sau:

I. Công tác khóa sổ kế toán niên độ 2017

Việc xử lý thu, chi ngân sách nhà nước cuối năm được thực hiện theo quy định tại Điều 64 Luật Ngân sách nhà nước, Điều 43 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN; Điều 26 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN và Công văn số 17676/BTC-KBNN ngày 21/12/2017 của Bộ Tài chính v/v hướng dẫn công tác khóa sổ kế toán niên độ 2017 trên TABMIS.

II. Xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm 2017 sang năm 2018

1. Các khoản kinh phí được chuyển nguồn
Các sở, ngành; UBND các huyện, thành phố chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị sử dụng ngân sách, chủ đầu tư (viết tắt là đơn vị) và cấp dưới tích cực triển khai, sử dụng dự toán ngân sách năm 2017 được giao, thanh toán các khoản tạm ứng theo đúng thời hạn quy định. Các khoản dự toán chưa thực hiện hoặc chưa chi hết, các khoản đã tạm ứng trong dự toán và số dư trên tài khoản tiền gửi ngân

sách cấp đến hết thời gian chính lý quyết toán (31/01/2018) chưa thực hiện được hoặc chưa sử dụng hết, được chuyển sang năm 2018 tiếp tục sử dụng, gồm:

a) Chi đầu tư phát triển thực hiện chuyển sang năm 2018 theo quy định tại Điều 76 Luật Đầu tư công và Điều 64 Luật NSNN năm 2015, cụ thể:

- Thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm thực hiện theo quy định tại Điều 76 Luật Đầu tư công.

- Đối với dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước năm 2017 (bao gồm cả vốn trái phiếu Chính phủ), thời gian giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2017 được kéo dài đến hết ngày 31/12/2018; nhưng khi thực hiện đối với nguồn vốn ngân sách trung ương, các đơn vị phải tuân thủ đúng quy định tại Tiết b, Khoản 3, Điều 46, Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/09/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm (tức là các đơn vị sử dụng ngân sách (gồm cả chủ đầu tư) thuộc NSTW phải được Bộ kế hoạch và Đầu tư thông báo cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2018).

- Đối với kế hoạch vốn đầu tư công năm 2016 đã được chuyển sang năm 2017, chỉ được giải ngân đến hết ngày 31/12/2017. Trường hợp đặc biệt, Thủ tướng Chính phủ quyết định việc kéo dài thời gian giải ngân kế hoạch đầu tư công sang năm 2018 theo từng dự án.

- Đối với số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi không đưa vào quyết toán niên độ ngân sách của năm quyết toán. Sau thời gian chính lý quyết toán, số dư tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi còn lại được chuyển sang ngân sách năm sau để thu hồi tạm ứng, cơ quan tài chính không phải xét chuyển (theo quy định tại Khoản 4, Điều 5, Thông tư số 85/2017/TT-BTC ngày 15/08/2017 của Bộ Tài chính quy định việc quyết toán tình hình sử dụng vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm).

b) Chi mua sắm trang thiết bị đã có đầy đủ hồ sơ, hợp đồng mua sắm trang thiết bị ký trước ngày 31/12/2017 (theo dõi mã nguồn 12- Kinh phí không giao tự chủ, không giao khoán):

Về nội dung chi mua sắm trang thiết bị, đơn vị gửi Kho bạc nhà nước (KBNN) nơi giao dịch trước ngày 10/02/2018: Quyết định phê duyệt dự toán mua sắm; kế hoạch lựa chọn nhà thầu của cấp có thẩm quyền ký duyệt trước ngày 30/06/2017; hợp đồng mua sắm trang thiết bị ký trước ngày 31/12/2017 và còn thời hạn thực hiện thanh toán, để làm căn cứ đối chiếu, xác nhận, chuyển nguồn sang năm 2018 cho đơn vị.

c) Nguồn thực hiện chính sách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các khoản tính theo tiền lương cơ sở, bảo trợ xã hội (viết tắt là nguồn thực hiện chính sách tiền lương):

Nguồn thực hiện chính sách tiền lương (theo quy định của Điều 64 Luật NSNN và Điều 43 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN) được bố trí trong dự

toán NSNN bao gồm: (1) Nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên; (2) Các nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm trước còn dư; (3) Nguồn thực hiện chính sách tiền lương bố trí dự toán ngân sách năm 2017 còn dư; (4) 50% tăng thu ngân sách địa phương năm 2017 không kể tăng thu từ nguồn thu sử dụng đất, thu từ hoạt động xổ số kiến thiết.

Nguồn kinh phí để thực hiện chính sách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các khoản tính theo tiền lương cơ sở, bảo trợ xã hội, được theo dõi mã nguồn 14 - Kinh phí thực hiện chính sách tiền lương.

d) Kinh phí được giao tự chủ (gồm cả khoản chi quản lý hành chính) của các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan nhà nước theo chế độ quy định và theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; các khoản viện trợ không hoàn lại đã xác định cụ thể nhiệm vụ chi:

Nguồn kinh phí được giao tự chủ được theo dõi mã nguồn 13 - Kinh phí được giao tự chủ (bao gồm: kinh phí khoán chi của các đơn vị sự nghiệp công lập và kinh phí khoán chi quản lý hành chính của các cơ quan nhà nước theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; và các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung từ cấp ngân sách sau ngày 30/09/2017 giao tự chủ, giao khoán).

Các khoản viện trợ không hoàn lại đã xác định cụ thể nhiệm vụ chi, gồm: số dư tại các đơn vị được giao theo cơ chế tài chính trong nước, số dư tạm ứng ở cấp ngân sách theo chế độ quy định khi làm thủ tục xác nhận viện trợ được chuyển nguồn sang năm sau.

đ) Các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung từ cấp ngân sách sau ngày 30/09/2017, không bao gồm các khoản bổ sung do các đơn vị dự toán cấp trên điều chỉnh dự toán đã giao của các đơn vị dự toán trực thuộc:

Các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/09/2017, nguồn không tự chủ được theo dõi mã nguồn 15 - Kinh phí không tự chủ được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9.

e) Kinh phí nghiên cứu khoa học bố trí cho các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học được cấp có thẩm quyền quyết định đang trong thời gian thực hiện.

Đơn vị quản lý kinh phí nghiên cứu khoa học còn phải chi kinh phí cho các dự án, đề án đang trong thời gian thực hiện, gửi KBNN nơi giao dịch trước ngày 10/02/2018: Văn bản giao nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của cấp có thẩm quyền còn thời hạn thực hiện. Khoản kinh phí này được theo dõi mã nguồn 16 - Kinh phí nghiên cứu khoa học.

g) Các khoản tăng thu, tiết kiệm chi được sử dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 59 của Luật NSNN được cấp có thẩm quyền quyết định cho phép sử dụng vào năm 2018.

2. Thủ tục chuyển nguồn sang năm sau

a) Các khoản kinh phí đã giao cho các đơn vị thuộc các nội dung từ Điểm a đến Điểm e Mục 1 Phần II của Công văn này, trước ngày 10/02/2018, đơn vị lập bảng đối chiếu, xác nhận với KBNN nơi giao dịch (theo Mẫu biểu số 58, số

59 ban hành kèm theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN) về số dư dự toán, số dư tạm ứng và số dư trên tài khoản tiền gửi ngân sách cấp (nếu có), kèm theo các tài liệu liên quan nêu trên, để chuyển sang ngân sách năm 2018.

b) KBNN nơi đơn vị giao dịch căn cứ nội dung dự toán giao, thời hạn được chi, điều kiện được chuyển nguồn để xác nhận, chuyển nguồn sang năm 2018. KBNN các cấp tổng hợp lập báo cáo chi tiết theo quy định tại Điều 26 Thông tư số 342/2016/TT-BTC.

c) Cơ quan tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã (đối với ngân sách cấp xã) tổng hợp toàn bộ các khoản được chuyển nguồn nêu tại Mục 1 Phần II của Công văn này và có văn bản gửi KBNN nơi giao dịch để hạch toán chi chuyển nguồn từ năm 2017 sang thu chuyển nguồn năm 2018 theo quy định.

d) Sau ngày 15/3/2018, KBNN không xác nhận, không hạch toán chuyển nguồn sang năm 2018 cho các cơ quan, đơn vị theo quy định tại Khoản 2, Điều 42, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP. Khi xét duyệt, thẩm định quyết toán NSNN của các cơ quan, đơn vị đối với các khoản kinh phí được chuyển nguồn, thì chỉ được quyết toán khoản chuyển nguồn sang năm 2018 theo đúng quy định nêu trên.

III. Báo cáo quyết toán và thời hạn gửi báo cáo quyết toán

1. Về quyết toán Học phí, thu dịch vụ; phí được khấu trừ và trích lại để bù đắp chi phí:

Học phí, thu dịch vụ; phí được khấu trừ và trích lại để bù đắp chi phí không thuộc phạm vi NSNN theo quy định của luật NSNN do đó từ năm 2017, không thực hiện ghi thu ghi chi vào NSNN (bao gồm cả số thu học phí, dịch vụ của năm 2016 còn dư chuyển sang năm 2017), các đơn vị dự toán thực hiện mở tài khoản tiền gửi tại Kho bạc nhà nước để quản lý, Kho bạc nhà nước thực hiện kiểm soát các khoản chi theo đúng quy định. Hằng năm đơn vị phải quyết toán vào quyết toán chung của đơn vị báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định. Số dư trên tài khoản tiền gửi của đơn vị đến hết năm được chuyển sang năm sau sử dụng theo quy định của pháp luật.

2. Về Mẫu biểu quyết toán, báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước và thời hạn gửi báo cáo quyết toán NSNN cuối năm:

Thực hiện theo Điều 30 của Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính, Thông tư số 01/2007/TT-BTC ngày 02/01/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn xét duyệt, thẩm định và thông báo quyết toán năm đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và ngân sách các cấp và văn bản sửa đổi bổ sung Thông tư số 01/2007/TT-BTC ngày 02/01/2007 của Bộ Tài chính.

Ngoài ra, các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố gửi báo cáo quyết toán về sở Tài chính phải gửi kèm cả Mẫu biểu số 72-Tổng hợp quyết toán các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, Mẫu biểu số 75 - Tổng hợp thu dịch vụ của đơn vị sự nghiệp công năm(không bao gồm nguồn ngân sách nhà

nước) quy định tại Nghị quyết số 343/2017/NQ-UBTVQH14 ngày 19/01/2017 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm quốc gia, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm quốc gia, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm quốc gia, dự toán ngân sách nhà nước, phương án phân bổ ngân sách trung ương và phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm.

Trên đây là các nội dung cơ bản về hướng dẫn công tác khóa sổ kế toán niên độ 2017, xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm 2017 sang năm 2018, lập và gửi báo cáo quyết toán ngân sách hàng năm. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc đề nghị đơn vị phản ánh về Sở Tài chính để giải quyết kịp thời./.

(Đề nghị các đơn vị trực thuộc khối tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố truy cập vào trang thông tin điện tử của Sở Tài chính để nghiên cứu Công văn số 17676/BTC-KBNN ngày 21/12/2017 của Bộ Tài chính v/v hướng dẫn công tác khóa sổ kế toán niên độ 2017 trên TABMIS và Công văn số 17304/BTC-KBNN ngày 21/12/2017 của Bộ Tài chính v/v hướng dẫn xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm 2017 sang năm 2018, lập và gửi báo cáo quyết toán ngân sách hàng năm)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UBND tỉnh (để b/c);
- KBNN tỉnh (để TH);
- KBNN các huyện;
- Phòng tài chính các huyện, TP;
- Các ĐC lãnh đạo Sở TC
- Lưu: VT, QLNS.

GIÁM ĐỐC

